

Số: /BC-UBND

Chí Minh, ngày tháng 6 năm 2022

BÁO CÁO

**Tình hình thu, chi ngân sách xã 6 tháng đầu năm
và dự toán thu, chi ngân sách xã 6 tháng cuối năm 2022**
(Trình tại kỳ họp thứ tư- HĐND xã khoá II)

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ vào tình hình nhiệm vụ và kết quả thực hiện công tác thu - chi
Ngân sách xã (NSX) 6 tháng đầu năm 2022;

UBND xã Chí Minh lập báo cáo tình hình thực hiện việc thu, chi Ngân sách xã
6 tháng đầu năm và dự toán thu, chi 6 tháng cuối năm 2022 cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH THU, CHI NGÂN SÁCH XÃ 6 THÁNG ĐẦU NĂM

I. Phần thu

Tình hình thu ngân sách xã 6 tháng đầu năm năm 2022 ước thực hiện là:
33.841.825.834 đồng

(Ba mươi ba tỷ, tám trăm bốn mươi một triệu, tám trăm hai mươi lăm nghìn, tám
trăm ba mươi tư đồng) đạt tỷ lệ 82,5 % so với dự toán đầu năm.

*Cụ thể như sau:

stt	Nội dung thu	Kế hoạch (Đồng)	ƯỚC THỰC HIỆN (Đồng)	Tỷ lệ %
I	Các khoản thu xã hưởng 100%	<u>235.000.000</u>	<u>102.991.574</u>	43,83
1	Phí, lệ phí	65.000.000	24.107.000	37,09
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	170.000.000	45.273.000	26,63
3	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định		33.611.574	
II	Thu phân chia theo tỷ lệ %	<u>688.000.000</u>	<u>714.694.636</u>	103,88
1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	24.000.000		0
2	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	8.000.000	6.100.000	76,25
3	Lệ phí trước bạ nhà, đất	90.000.000	694.822.437	772,02
4	Thuế giá trị gia tăng	24.000.000	12.907.199	53,78
5	Thuế thu nhập cá nhân	12.000.000	865.000	7,20

6	Thu điều tiết khác	530.000.000		
III	Thu không thường xuyên	<u>10.000.000.000</u>	<u>21.081.871.309</u>	
1	Thu điều tiết tiền đất xã được hưởng	10.000.000.000	21.081.871.309	210,82
IV	Thu chuyển nguồn		1.152.418.315	
V	Thu bổ sung ngân sách	7.852.000.000	10.789.850.000	137,42
1	Thu cân đối ngân sách xã	7.852.000.000	4.252.000.000	54,15
2	Thu cân đối có mục tiêu		6.537.850.000	

II. Phần chi

Tình hình chi 6 tháng đầu năm năm 2022 ước thực hiện là: **20.992.468.966** đồng (*Hai mươi tỷ, chín trăm chín mươi hai triệu, bốn trăm sáu mươi tám nghìn, chín trăm sáu mươi sáu đồng*) đạt tỷ lệ 51,19 % dự toán năm.

Căn cứ vào nhiệm vụ thu 6 tháng đầu năm 2022 thì các nhiệm vụ chi đã được bổ sung tương ứng theo kế hoạch nhằm đáp ứng nhiệm vụ chi cụ thể như sau:

STT	Nội dung chi	Kế hoạch (Đồng)	Ước thực hiện (Đồng)	Tỷ lệ %
Tổng số chi		41.011.330.000	20.992.468.966	51,19
I	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	7.039.914.000	3.673.724.816	52,17
1	Quản lý Nhà nước	3.555.289.000	2.298.248.121	64,62
2	Đảng Cộng sản Việt Nam	1.373.817.000	412.745.248	30,04
3	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	507.856.000	208.400.462	41,04
4	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	174.900.000	75.877.552	43,38
5	Hội Liên hiệp Phụ nữ	180.054.000	76.528.146	42,5
6	Hội Cựu chiến binh	148.477.000	67.484.375	45,45
7	Hội Nông dân	157.525.000	59.483.986	37,76
8	Các tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp	169.878.000	111.158.000	65,43
9	Chi dân quân tự vệ	484.633.000	239.817.926	49,48
10	Chi trật tự an toàn xã hội	287.485.000	123.981.000	43,13
II	Chi hoạt động sự nghiệp	2.241.816.000	745.572.150	33,26
1	Sự nghiệp giáo dục	800.000.000	300.000.000	37,5
2	Sự nghiệp văn hóa, thông tin, truyền thanh, TDTT	158.068.000	121.339.550	76,76

3	Sự nghiệp môi trường	44.000.000		
4	Sự nghiệp Giao thông	45.000.000	7.500.000	16,67
5	Sự nghiệp Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	101.040.000	20.025.600	19,82
6	Sự nghiệp xã hội	1.093.708.000	296.707.000	27,13
III	Chi đầu tư xây dựng	31.500.000.000	16.573.172.000	52,61
1	Hội trường, trụ sở	4.808.315.000	388.613.000	8,08
2	Trường học	12.150.053.000	8.206.524.000	67,54
3	Trạm y tế	3.537.812.000		0
4	Đường giao thông	11.003.820.000	7.978.035.000	72,5
IV	Chi khác	45.000.000		
V	Dự phòng	184.600.000		

III. Đánh giá sơ lược về tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi 6 tháng đầu năm.

1. Thuận lợi:

Được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên của Đảng ủy, HĐND, UBND xã, sự phối hợp đồng bộ, nhiệt tình của các bộ phận chuyên môn, các ban ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn nên công tác thu - chi đã từng bước ổn định, đảm bảo thu - chi đúng Luật, đáp ứng cơ bản yêu cầu nhiệm vụ đề ra, giải quyết kịp thời các chế độ con người và các nhiệm vụ phát sinh trong quá trình điều hành quản lý Nhà nước.

2. Khó khăn, hạn chế:

Do sự bùng phát trở lại của đại dịch Covid-19 làm ảnh hưởng không nhỏ đến việc phát triển kinh tế xã hội trên địa bàn, một số các nhiệm vụ thu chưa đạt cao như thuế giá trị gia tăng, lệ phí trước bạ nhà đất, phí lệ phí....

Số lượng cán bộ, công chức đông và thường xuyên thay đổi, luân chuyển do đó phải thường xuyên cân đối, điều chỉnh dự toán phù hợp với yêu cầu thực tế.

Địa bàn xã số thôn nhiều, diện tích rộng, cán bộ chuyên môn chưa nắm bắt được sâu các địa bàn do vậy còn gặp nhiều khó khăn trong việc khai thác tận thu các nguồn thu tại xã.

Trong năm thường xuyên phát sinh các khoản chi vượt kế hoạch dự kiến đầu năm đòi hỏi phải cân đối điều chỉnh nhằm đạt hiệu quả công việc do đó chưa thanh toán được dứt điểm một số chứng từ nợ chi thường xuyên sau khi sáp nhập.

B. DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH XÃ VÀ PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ 6 THÁNG CUỐI NĂM

Căn cứ vào Quyết định số 15274 /QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Chủ tịch UBND huyện Tứ Kỳ về việc giao chỉ tiêu, kế hoạch giao thu - chi cho xã Chí Minh năm 2021;

Căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương và tình hình thu - chi NSX 6 tháng đầu năm 2022. UBND xã Chí Minh xây dựng dự toán thu - chi NSX, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 cụ thể như sau:

I. Phần thu

*Tổng dự toán thu NSX 6 tháng cuối năm 2022 là: 8.343.839.000 đồng
(Tám tỷ, ba trăm bốn mươi ba triệu, tám trăm ba mươi chín nghìn đồng).

Cụ thể như sau:

STT	Nội dung thu	Kế hoạch (Đồng)
I	Các khoản thu xã hưởng 100%	<u>165.710.000</u>
1	Phí lệ phí	40.983.000
2	Thu kết chuyển 6 tháng đầu năm	
3	Thu hoa lợi công sản và đất công điền	124.727.000
II	Thu phân chia theo tỷ lệ %	<u>578.129.000</u>
2	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	1.900.000
3	Thuế giá trị gia tăng	11.093.000
4	Thuế thu nhập cá nhân, doanh nghiệp	11.136.000
5	Thu điều tiết khác	530.000.000
6	Thuế sử dụng đất phi NN	24.000.000
III	Thu không thường xuyên	<u>4.000.000.000</u>
1	Thu điều tiết tiền đất xã được hưởng	4.000.000.000
IV	Thu hỗ trợ từ ngân sách cấp trên	<u>3.600.000.000</u>
1	Thu cân đối ngân sách xã	3.600.000.000

II. Phần chi

*Tổng dự toán chi NSX 6 tháng cuối năm 2021 là: **20.018.861.034** đồng.
(Hai mươi tỷ, không trăm mười tám triệu, tám trăm sáu mươi một nghìn, không trăm ba mươi tư đồng)

Cụ thể như sau:

Stt	Nội dung chi	Kế hoạch
I	Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	3.366.189.184
1	Quản lý Nhà nước	1.257.040.879
2	Đảng Cộng sản Việt Nam	961.071.752
3	Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	299.455.538
4	Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	99.022.448

5	Hội Liên hiệp Phụ nữ	103.525.854
6	Hội Cựu chiến binh	80.992.625
7	Hội Nông dân	98.041.014
8	Các tổ chức chính trị xã hội nghề nghiệp	58.720.000
9	Chi dân quân tự vệ	244.815.074
10	Chi trật tự an toàn xã hội	163.504.000
II	Chi hoạt động sự nghiệp	1.496.243.850
1	Sự nghiệp giáo dục	500.000.000
2	Sự nghiệp văn hóa, thông tin, truyền thanh, TDTT	36.728.450
3	Sự nghiệp môi trường	44.000.000
4	Sự nghiệp Giao thông	37.500.000
5	Sự nghiệp Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	81.014.400
6	Sự nghiệp xã hội	797.001.000
III	Chi đầu tư xây dựng	14.926.828.000
IV	Chi khác	45.000.000
V	Dự phòng ngân sách	184.600.000

3. Phương hướng nhiệm vụ

Nhằm phát huy những ưu điểm, từng bước hạn chế các nhược điểm trong công tác thu, chi 6 tháng đầu năm 2022 và các năm trước để từng bước ổn định Ngân sách xã đảm bảo cho công tác thu, chi đáp ứng được nhu cầu nhiệm vụ đồng thời thúc đẩy được phong trào trong năm 2022 và các năm tiếp theo. Để thực hiện đạt được sát với dự toán, kế hoạch đề ra cần thực hiện một số nội dung công việc sau:

Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân trong việc chấp hành giao nộp các khoản đóng góp của gia đình với Nhà nước và của địa phương.

Thường xuyên rà soát các nguồn thu, đơn đốc các khoản thu theo kế hoạch.

Chỉ đạo công chức chuyên môn phối hợp với các ban ngành, đoàn thể, các thôn thực hiện việc khai thác và tận thu các nguồn thu theo kế hoạch.

Cân đối ngân sách từng bước giải quyết nợ chi thường xuyên còn tồn đọng từ những năm trước.

Thường xuyên cân đối Ngân sách, kịp thời điều chỉnh các nghiệp vụ phát sinh tăng, giảm trong năm đáp ứng nhiệm vụ thu - chi đạt hiệu quả.

Nuôi dưỡng và khai thác nguồn thu có hiệu quả, đồng thời tiết kiệm chi thường xuyên để đầu tư cho việc kiến thiết XDCB.

Trên đây là báo cáo tình hình thu - chi 6 tháng đầu năm và dự toán thu - chi 6 tháng cuối năm 2022 của UBND xã Chí Minh trình tại kỳ họp thứ tư HĐND xã.

Nơi nhận:

- BCH Đảng bộ xã;
- TT HĐND, LD UBND xã;
- Các Đại biểu HĐND xã;
- Các thành phần tham dự kỳ họp;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tuấn Anh